

UBND TỈNH HẬU GIANG
TRƯỜNG CĐCD HẬU GIANG

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ HK2 - NĂM HỌC 2022-2023

Lớp: Cao đẳng Tin học ứng dụng K16

Địa điểm: Trụ sở chính

Môn học/ Môđun	Phòng học	Tổng số giờ	Buổi	Tuần 20 (8/5 - 14/5/2023)					Tuần 21 (15/5 - 21/5/2023)					Tuần 22 (22/5 - 28/5/2023)					Tuần 23 (29/5 - 4/6/2023)				
			Thứ	Thứ					Thứ					Thứ					Thứ				
			Ngày	T2	T3	T4	T5	T6	T2	T3	T4	T5	T6	T2	T3	T4	T5	T6	T2	T3	T4	T5	T6
LT ứng dụng với C# Lê Ngọc Hữu	PM1	90	S																				
			C	Ôn	Thi																		
Lập trình Web T.T.Dũng & L.H.Hữu	PM1	120	S	1234	1234				1234	1234				1234	1234				1234	1234			
			C																				
LT ứng dụng di động Lâm Duy Thiện	PM1	90	S				123	123			123	123				123					1234		
			C																		234		
PPNCKH ngành TH Bùi Hải Yên	C1.403	45	S													123							123
			C							234	234	234	234	234	234	234	234	234	234	234		234	234
SH CVHT Lê Vũ Phương	PM1		S																				
			C					1										1					
Môn học/ Môđun	Phòng học	Tổng số giờ	Buổi	Tuần 24 (5/6 - 11/6/2023)					Tuần 25 (12/6 - 18/6/2023)					Tuần 26 (19/6 - 25/6/2023)					Tuần 27 (26/6 - 2/7/2023)				
			Thứ	Thứ					Thứ					Thứ					Thứ				
			Ngày	T2	T3	T4	T5	T6	T2	T3	T4	T5	T6	T2	T3	T4	T5	T6	T2	T3	T4	T5	T6
Lập trình Web T.T.Dũng & L.H.Hữu	PM1	120	S	1234				1234	1234				1234	1234				1234	1234				1234
			C																				
LT ứng dụng di động Lâm Duy Thiện	PM1	90	S																				
			C				1234	1234	1234		1234	1234	234	1234		1234	1234	234	234		1234	123	123
Đồ án môn học Võ Văn Liệt	PM2	45	S														123			1234		1234	
			C																	234			
SH CVHT Lê Vũ Phương			S																				
			C	1														1					
Môn học/ Môđun	Phòng học	Tổng số giờ	Buổi	Tuần 28 (3/7 - 9/7/2023)					Tuần 29 (10/7 - 16/7/2023)					Tuần 30 (17/7 - 23/7/2023)					Tuần 31 (24/7 - 30/7/2023)				
			Thứ	Thứ					Thứ					Thứ					Thứ				
			Ngày	T2	T3	T4	T5	T6	T2	T3	T4	T5	T6	T2	T3	T4	T5	T6	T2	T3	T4	T5	T6
Lập trình Web T.T.Dũng & L.H.Hữu	PM1	120	S		1234		1234		1234		1234	1234		1234	1234		1234	1234	1234	1234		123	Thi
			C				234				234						234					Ôn	
LT ứng dụng di động Lâm Duy Thiện	PM1	90	S																				
			C		234	234		234		234		23			Ôn						Thi		
Đồ án môn học Võ Văn Liệt	PM2	45	S			1234		1234		1234			1234			234					234		
			C	123									234					234			Ôn		Thi
SH CVHT Lê Vũ Phương			S																				
			C					1										1					